

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 307/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 27 tháng 01 năm 2015

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt và cấp kinh phí cho dự án  
thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn  
2012 - 2015 tỉnh Thanh Hoá**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Công văn số 4468/BKHCN-KHTH ngày 02/12/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phân bổ ngân sách nhà nước năm 2015 cho hoạt động khoa học và công nghệ của các tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2204/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Thông tư số 03/2011/TT-BKHCN ngày 20 tháng 4 năm 2011 của Bộ KH&CN về việc hướng dẫn tuyển chọn và quản lý dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011- 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 112/2011/TTLT/BTC-BKHCN ngày 02 tháng 8 năm 2011 của liên Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý tài chính đối với Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011- 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT/BTC-BKHCN ngày 07 tháng 5 năm 2007 về việc hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4081/2007/QĐ-UBND ngày 21/12/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Quy định định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3404/QĐ- UBND ngày 16/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2012- 2015, tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt bổ sung danh mục dự án

thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2012-2015, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4546/2014/QĐ- UBND ngày 18/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2015 của tỉnh Thanh Hoá;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 33/TTr-SKHHCN ngày 19/01/2015 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xin phê duyệt và cấp kinh phí cho dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2012 - 2015 tỉnh Thanh Hoá,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2012 - 2015 tỉnh Thanh Hoá, gồm: 01 nhiệm vụ

Với kinh phí sự nghiệp khoa học là: **400.000.000 đồng**

*(Bốn trăm triệu đồng chẵn).*

*(Danh mục kèm theo).*

Nguồn kinh phí: Sự nghiệp khoa học năm 2015 chưa phân bổ.

**Điều 2.** Căn cứ vào Quyết định này và danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ được duyệt:

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định bổ nhiệm chủ nhiệm dự án, ký kết các hợp đồng nghiên cứu; có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện, kiểm tra và lập hội đồng nghiệm thu, báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Cấp kinh phí trực tiếp cho Chủ dự án để triển khai thực hiện.
- Theo dõi việc sử dụng kinh phí và thanh, quyết toán kinh phí đã cấp cho đơn vị.

3. Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm dự án chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung dự án được duyệt, quản lý và sử dụng kinh phí đúng quy định, hiệu quả cao.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc tỉnh, Chủ nhiệm dự án và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, PgNN.



**Nguyễn Đức Quyền**



**DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN  
TÀI SẢN TRÍ TUỆ GIAI ĐOẠN 2012-2015 TỈNH THANH HOÁ ĐƯỢC CẤP KINH PHÍ SNKH NĂM 2015**  
(Kèm theo Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 27/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên dự án	Ký mã hiệu	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian (Bắt đầu, kết thúc)	Kinh phí (Triệu đồng)		
				Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH của tỉnh	Cấp KP SNKH năm 2015
1.	Xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý "Thường Xuân" dùng cho sản phẩm quế Ngọc huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.	CT68-TH/2014/Thường Xuân	UBND huyện Thường Xuân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết lập được cơ chế bảo hộ, quản lý và phát triển đối với chỉ dẫn địa lý "Thường Xuân" cho sản phẩm quế Ngọc huyện Thường Xuân nhằm nâng cao danh tiếng, uy tín, chất lượng và tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm quế trên thị trường;</li> <li>- Góp phần giải quyết công ăn việc làm, đảm bảo đời sống và tăng thu nhập cho các hộ trồng, kinh doanh quế và các sản phẩm từ quế trên địa bàn huyện Thường Xuân nói riêng và tỉnh Thanh Hóa nói chung.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra, khảo sát, thu thập thông tin để xây dựng hồ sơ đăng ký chỉ dẫn địa lý Thường Xuân cho sản phẩm quế Ngọc.</li> <li>- Đăng ký xác lập quyền đối với chỉ dẫn địa lý Thường Xuân.</li> <li>- Xây dựng hệ thống quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý.</li> <li>+ Thành lập Hiệp hội sản xuất và kinh doanh quế Ngọc Thường Xuân;</li> <li>+ Xây dựng hệ thống các phương tiện phục vụ quản lý chỉ dẫn địa lý.</li> <li>+ Triển khai thí điểm hoạt động quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý.</li> <li>+ Đánh giá mô hình thí điểm và đề xuất mô hình phù hợp.</li> <li>- Xây dựng phương án khai thác, phát triển chuỗi giá trị chỉ dẫn địa lý.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ tài liệu về cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ cho việc xây dựng hồ sơ đăng ký chỉ dẫn địa lý Thường Xuân cho sản phẩm quế Ngọc;</li> <li>- Chỉ dẫn địa lý Thường Xuân cho sản phẩm quế Ngọc được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ;</li> <li>- Mô hình quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý được vận hành thử nghiệm;</li> <li>- Các công cụ quảng bá, nâng cao nhận thức về chỉ dẫn địa lý.</li> </ul>	18 tháng (Từ lúc ký hợp đồng)	1.418,270	830,670	400,0

TT	Tên dự án	Ký mã hiệu	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu nội dung chính		Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian (Bắt đầu, kết thúc)	Kinh phí (Triệu đồng)		
				Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH của tỉnh	Cấp KP SNKH năm 2015
					<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xây dựng các phương tiện khai thác và phát triển chuỗi giá trị.</li> <li>+ Tổ chức triển khai một số nội dung về phương án khai thác, phát triển chuỗi giá trị.</li> <li>- Theo dõi, đánh giá và tổng kết dự án.</li> </ul>					

Tổng kinh phí SNKH năm 2015 cấp cho 01 dự án là: 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng chẵn)/.